

# VIẾT CHO NGƯỜI "ĐÃ CHẾT"

(Bài 59)

TRONG 2 NĂM 2006—2007: CHẴNG THƯ TỪ LIÊN LẠC.

(Đọc và ghi lại tại San Jose vào cuối tháng 8/2017)

I.

Vậy đó!

Trong ba năm **2006-2007-2008**, mây lại bay cao trên những móm ghềnh trúc trắng, mất tăm, biến biệt... Dắm chìm theo những sóng gió liên hồi đổ ập xuống đời mình, tôi không còn chút thì giờ và tâm trí nào nghĩ đến người bạn ở xa.

Thăng hoặc có nhận vài tác phẩm từ Tiếng Quê Hương gửi sang cũng không cả xé lớp bao bì nhìn cái tên tác giả. Hoặc, đôi khi “liếc” qua một “núi” đầy thư trong máy tính, đến giai đoạn cuối **tháng 4/2005** kéo dài qua đến **tháng 8/2005** lại vội vã lướt nhanh như ma đuổi sau lưng!

Các quyển sách Uyên Thao gửi ngày càng nhiều, chất đầy trên giá, làm thành những hàng đủ màu rất đẹp... Vậy mà, những tác phẩm (là) “*chứng nhân thời đại*” ấy lại chỉ mỗi em gái Kiều Mỹ cầm lên đọc.

Còn với tôi, thấy chúng vừa xa lạ lại cũng vừa e ngại... khi từ chúng mà chợt nhói lên một nỗi buồn âm ỉ từ lâu đè nén trái tim.

Đôi khi cố tìm cho ra nguyên nhân nỗi buồn từ đâu mà có? Thì cái kết luận bao giờ cũng quy vào trên duy nhất một điểm: “*Xót xa giùm số phận hẩm hiu của những đứa con tinh thần mình đã cho chào đời liên tục.*” Nghe như có cái gì thật u uất mỗi lần ý nghĩ “chạm” đến điều ấy. Thấy thật tội nghiệp cho chúng! Làm “*con*” một nhà văn như tôi, đâu có gì sung sướng! Nếu không bị chính bàn tay người mẹ bóp chết từ trong trứng nước thì cũng bị thế nhân xa lánh sau khi đã nên vóc nên hình!

\*

\*\*

Thời gian này, nghiền ngẫm đọc và viết cuộc đời Dostoievski, mới biết rằng “*ở đâu*” và “*lúc nào*” trong giới Văn Chương cũng có vấn đề phân chia bè phái.

Lấy ví dụ ở Nga đầu thế kỷ 19:

Tài năng Gogol dẫu sẵn từ trong máu, nhưng nếu không được sự bảo trợ của Púshkin, thi sĩ tài hoa, giọng giời quý tộc lâu đời, thì những tác phẩm Gogol không bao giờ có cơ may vang dội.

Còn anh nhà văn nghèo rớt mòng toi Dostoievski “đùng hòng” chen chân vào những *salon littéraire* phù phiếm của cái đám nhà giàu như Tourgueniev hoặc Léon Tolstoi!

Nhân tình là thế! Ở đâu có mật là ruồi sa vào tốp tấp! Cái “bả-mật-danh-vọng” mấy ai từ khước nổi?

Đồng thời, ý tưởng “**chán ghét toàn thể giới văn chương hải ngoại**” (trong số có Uyên Thao) càng lúc càng đặc dày trong trí não tôi.

Đó là điều thực sự nguy hiểm cho cây viết.

Vì vậy mà “chạy trốn” trên đủ mọi hình thức.

Trốn trong căn nhà những-người-trăm-năm-cũ, chấp hành cuộc sống như người thời cổ đại, không thư từ, điện thoại, email, liên lạc. Các cú *phone* gọi đến mang mã số vùng 703, 714, 713... là điều bị cắt trước tiên. Trốn và trốn bằng đủ cách. Trốn những người cầm viết. Trốn luôn cả cái “*lòng khinh bỉ theo giới cầm viết*” trong chính nội tâm mình! Con chim bị đạn phải cần có một nơi trú ẩn để chữa lành vết thương nhiều phen bị bắn, không để cho đôi cánh gãy gập mà rũ xuống hẳn.

Thế là suốt trong ba mùa nghỉ hè liên tiếp, gửi Mẹ già xuống Nam Cali cho Kiều My chăm sóc, tôi và Âu Cơ bay về VN.

## II.

Anh Thế Phong là người có lòng (với TTBG) nên đem tôi đi giới thiệu với nhiều bạn văn chương trong nước. Có những tên tuổi lớn trong giới cầm bút (như bác Phạm Cao Củng 91 tuổi, bác Lê Ngô Châu 80 tuổi), tôi đều được anh đưa đến cho hân hạnh gặp mặt và nhận sách tặng với chữ ký tác giả. Cuộc *café* nào của anh Thế Phong cũng mời tôi tham dự. Anh chị bạn nhà văn nào cũng tỏ ra ân cần với người bạn văn đến từ phương xa.

Ở đây phải **VIẾT THẬT** một điều.

So sánh giữa hai lớp nhà văn ở hai phương trời Đông-Tây cách biệt, tôi thấy GÀN GŨI ĐƯỢC với giới nhà văn trong nước hơn là cái đám chữ nghĩa dư thừa bơ sữa ở Mỹ. Thấy *họ* chân tình hơn trong cách đối xử, thấy sự đoàn kết chia xẻ cho nhau rõ rệt hơn trên chiều sâu ý nghĩ. Thấy *họ* ít (hoặc không) tỏ ra hợm mình vì những gì đã sáng tạo. Có lẽ cái Nghèo, cái Khổ, cái Áp Bức, cái Bất Công, luôn cả Tình Quê Hương đã cấu tạo nên những điều tôi vừa kể (mà có khi ngay chính *họ* cũng vô tình chẳng nhận biết ra?)

Ở trên tôi chỉ chú vào “**những nhà văn nghèo**” ở Sài Gòn được anh Thế Phong giới thiệu, dù xuất thân miền Nam hay miền Bắc; chứ KHÔNG đề cập đến các nhà văn “**thành công trên mặt vật chất hay tên tuổi**” cho dẫu các con người ấy có xuất thân miền Bắc hay miền Nam.

Có một lần ngồi sau yên xe anh Thế Phong, (anh Đông Sơn chở Âu Cơ ở xe bên cạnh), nghe anh Thế Phong kể:

“Hôm qua tôi được mời đến tham dự buổi họp văn nghệ tại quán *café* của Huy Tường<sup>1</sup>, vài tay nhà văn ở Mỹ về cũng có mặt. Trong câu chuyện cứ nghe Huy Tường nhắc cái tên TTBG mà rửa xả, tôi nóng mặt hỏi kháy Huy Tường: *‘Nếu tôi nhớ không lầm thì trong một số báo Văn Uyển của TNH & TTBG có đăng hai bài thơ của ông, một đề tặng Thu Vân, một đề tặng Bông-Giấy-con, có phải?’*”

Thế Phong cười khà khà, kể tiếp:

“Chàng thi sĩ cà thọt đâm tím mặt, ngậm luôn!”

Xong, Thế Phong kết luận:

“Tôi không sao chịu được khi nghe bất cứ ai xỉ vả TTBG. Thấy nóng mặt ngay tại chỗ liền!”

\*

\*\*

“*Hãy nói cho tôi biết **bạn của bạn** là ai, tôi sẽ nói cho biết **bạn là ai***” được dùng như một lời tỏ bày chân thành nhất về anh Thế Phong mà tôi đã được giao tiếp thân tình kể từ mùa hè năm 2000.

Lại nhớ câu thư vui của anh Peter gửi trong một bài giễu về Nhan Hòai và Khổng Tử (đã đăng trong *Viết Cho Người ‘Đã Chết’*):

*“Trời ơi! Trên đời có những sự việc mà MẮT TA THẤY, TAI TA NGHE, MŨI TA NGŨI, cũng chưa chắc đã đúng. Chao ơi! Suýt tí nữa là ta đã nghi oan cho Nhan Hòai của ta rồi!”*

Và nhớ câu viết của Uyên Thao:

**“Đời người còn lại gì nếu thiếu cái (tôi thêm: CHÂN) TÌNH dành cho nhau?”**

Nhưng mà!... Tất cả mọi người đều có ngày nằm xuống. Tất cả mọi sự đều cũng như “*nước chảy qua cầu*” mà thôi.

(...)

Rồi lại câu chuyện điện thoại với cô bạn Thanh Vân, có dạo viết cho báo Văn Nghệ Tiền Phong của ông Nguyễn Thanh Hoàng, ký bút hiệu Người Cali, chữ nghĩa tinh nghịch dí dỏm nhưng ý tứ sắc bén.

Tối 26/12/2005, từ Norwalk Nam Cali, Thanh Vân gọi lên bảo:

<sup>1</sup> Huy Tường: tên thật Nguyễn Đức Hiệp, sinh năm 1942, gốc Quảng Nam, làm thơ (trước 1975) có được chút ít tiếng tăm. Mùa Xuân 1993, lần đầu tiên TTBG & TNH về thăm quê hương, Huy Tường gặp, “bám riết” hai người trong các cuộc rượu, cuộc *café từ đầu đến cuối*. Hình ảnh chụp dán đầy cả quyển album.

Đến một hồi... bỗng dung quay mặt cái rẹt SAU KHI nhận tặng Một Truyện Dài Không Có Tên tập I TTBG gửi về từ Mỹ năm 1994 (!).

“*Đã đọc bài BG viết về Hoàng Hải Thủy trong Điệu Múa Cuối Cùng..., bây giờ đọc bài Nguyễn Thụy Long chửi Hoàng Hải Thủy trên báo, thấy sao giống với bài BG quá, y như rằng ‘đạo văn BG’, nên gọi BG nói chuyện chơi một chút.*”

Thế là một chục câu chuyện “nói chơi” của cô bạn được kể ra về cái phong trào Văn Chương Chửi Lộn Nhau đang dậy lên ở Nam Cali.

Cô đưa nhận xét:

*"Trên tất cả, BG vẫn một mình một cõi, uy nghi lừng lẫy. Chửi rất thanh, lời lẽ rất sang, rất trầm tĩnh đến thành không chửi, lại y như là dạy dỗ, kiểu các bà mẹ dạy con, nên chẳng anh nhà văn nào trả lời cho nổi!"*

Chưa dứt câu, cô đã cười khanh khách, xong, tiếp:

*"Chỉ mỗi BG càng chửi càng nổi tiếng, chứ còn kẻ khác vừa lên tiếng chửi là ‘mất tiếng’ ngay! Ví dụ Kiều Phong Lê Tất Điều, tên tuổi chết hẵn kể từ khi chửi lộn với bà Nguyễn Tà Cúc!"*

Theo chuyện Hoàng Hải Thủy và Nguyễn Thụy Long, cô bạn kết luận:

*"Như vậy bài Tinh Đồ Kỵ Chết Người Của Một Nhà Văn, BG đăng trong Điệu Múa Cuối Cùng... được phổ biến về Sài Gòn, rồi qua tay Thế Phong hay Văn Quang, NTLong có đọc; vì vậy khi chửi lộn với HHThủy, vô tình dùng đúng lại những gì BG đã viết về HHThủy."*

Cũng Thanh Vân cho biết chuyện ông Đặng Văn Nhâm ở Na Uy rí rả căm thù anh Thế Phong theo bản dịch Nữ Nhân Ngư của ông ta, bảo rằng,

*"Thế Phong nhận 200 dollars của NXB Thanh Niên trả trên bản quyền mà lờ đi không đưa lại cho ông".*

Nhưng Thanh Vân cũng nói:

*"Đọc BG, thấy BG quý Thế Phong, mà tâm tánh BG lại coi tiền bạc không ra gì thì chắc chắn Thế Phong ‘cũng phải là tay như vậy’. Chứ làm sao BG có thể thân với một người coi trọng tiền bạc được? Do đó không thể nào có cái chuyện như Đặng Văn Nhâm đã đi rêu rao trong văn giới. Vì vậy Thanh Vân cứ cãi nhau hoài với tụi hải ngoại, **đem TTBG ra dẫn chứng** để bênh vực Thế Phong."*

Cô cười hình hích:

*"Tây nó bảo: Cho tôi biết **bạn của bạn** là ai, tôi sẽ nói **bạn là ai!**"*

(Cô này du học Pháp một thời với Đặng Tiến).

Ngay hôm sau, 30/12/2005, cô bạn gửi đến hai bài viết chửi nhau của hai nhà văn Sài Gòn cũ.

Đọc xong, tôi càng thấy chán chường hơn nữa về giới văn chương VN nội và hải ngoại. Cả HHThủy lẫn NTLong đều là những người “có tên tuổi” trong giới chữ nghĩa Miền Nam mà sao lời lẽ dùng thấy dơ bẩn quá? E còn bẩn hơn các bà bán cá ngoài chợ! Nhất là bài của NTLong.

Bài của HHThủy tương đối nhẹ, “lịch sự” hơn (như lời anh Văn Quang nhận định mà anh Thế Phong đã chuyển qua một thư email cho tôi đọc).

Văn là người! Nhà văn Miền Nam (chẳng lẽ) điển hình như vậy, dù còn ở trong nước hay đã ra ngoại quốc? Thật là mắc cỡ cho hai chữ “*nhà văn*” và “*chữ nghĩa*”! Dù vậy, một con sâu ***chắc chắn chẳng bao giờ*** làm rầu nổi một nồi canh.

Kể từ sau buổi *café* có mặt bà nhà văn Hoàng Hương Trang, tôi chới biền với anh Thế Phong các cuộc *café* kế tiếp. Thẳng hoặc mời anh Thế Phong và anh Đông Sơn lên Dalat uống quán Tùng, tôi mới ***thật sự thấy thoải mái*** trong câu chuyện chữ nghĩa đơn thuần tao nhã với hai anh.

Cô bạn Thanh Vân đúng là giỏi thiệt! Chuyện gì cũng biết, y hệt một cuốn tự điển sống! (Điều này được tôi khâm phục ghê lắm). Chưa bao giờ hai người gặp nhau, chỉ chuyện trò hàng giờ qua điện thoại mỗi lần cô gọi. Có một lần, được cô nói kèm theo lời “*xin lỗi*” vì “*biết BG làm việc dữ dội*”

Hỏi: “*Chưa từng thấy mặt nhau sao lại biết BG làm việc dữ dội?*”

Đáp: “*Đọc BG đủ biết, chữ nghĩa và ý tứ hoàn chỉnh, điều chúng tỏ đã được BG dành cho không biết bao nhiêu là thì giờ!*”

Thấy tôi lúc nào cũng vui đầu trong tháp ngà riêng, cô bạn đâm tội nghiệp, cứ gọi cho biết mọi điều xảy ra trong giới chữ nghĩa, chẳng những hải ngoại mà cả trong nước nữa.

Một buổi được cô kể: “*Nghe thiên hạ đồn về Nguyễn Ngọc Tư, về Lê Vân, Đặng Thùy Trâm ở VN ghê quá, mình cũng đi mua sách mấy cuốn về đọc. Nào dè chán thiệt, viết thua xa BG. Giọng văn BG chân thật, đơn giản nhưng tư tưởng thâm trầm, sâu sắc, dễ thấm vào trái tim độc giả. Còn những cô này viết kênh kiệu làm ra dáng trí thức, lại vẫn thấy lòi ra cái chất nhà quê!*”

Hỏi: “*Quê như thế nào?*”

Đáp: “*Như một cô thôn nữ làm ruộng mà bày đặt đánh móng tay móng chân màu đỏ. Hoặc như cô gái Cà Mau lên Sài Gòn, ngồi cyclo dạo phố, ra bộ ta đây thành thị!*”

Rồi cô cười khanh khách. Lại phê tiếp: “*Riêng cuốn tự truyện của Lê Vân, đem so những gì cô ta viết về đời riêng, thấy không bằng một góc sống của đời BG.*”

Và kết luận: “*Thật tiếc nếu BG buông bút! BG đã từng nói không bao giờ đọc văn chương tiếng Việt nội và hải ngoại. Vậy bây giờ thử đọc đi sẽ thấy BG viết hay hơn khối tác giả khác.*”

Sau câu chuyện điện thoại hơn một tiếng đồng hồ, tôi đâm thù người buồn bã, tâm trạng cứ như thấy “***có tội với Người Chữ Nghĩa***”...

Thế là lại ngồi vào bàn, lại đắm mình ngày đêm trên các bản văn.

## III.

## \*/ Trở lại giai đoạn 2006-2007-2008.

Từ Sài Gòn, ý niệm “chạy trốn” được đổ về theo hai hướng Nha Trang & Dalat có Âu Cơ và đám bạn thân của nó cùng theo “hộ tống”. Những đứa con nhà nghèo người Thượng, những đứa sinh viên nghèo người Việt lớn hơn Âu Cơ một-hai tuổi, từ các tỉnh xa đổ về theo học trong trường Đại Học Dalat, làm bồi bàn ở quán *café* Nghệ Sĩ (đối diện khách sạn) ngày ngày hai mẹ con tìm đến trong suốt mùa nghỉ hè 2004; tất cả đã kết với Âu Cơ một mối thân tình như ruột thịt.

Kỷ niệm thật đầy đến chừng trí óc ngập lụt, tâm tư căng phồng mỗi lần hồi tưởng. Trái tim được sưởi ấm nồng nàn suốt trong ba vụ nghỉ hè. Xa hết mọi lo toan phiền não của nước Mỹ; xa cả những nỗi đau theo số phận hẩm hiu của “*những đứa con tinh thần mình đã cấu tạo nên*”.

Bỏ hết! Quên hết! Vứt đi hết! ĐỂ, bất cứ lúc nào nổi cơn “hứng thú” thì dù đang ngồi ở *Café Tùng*, *Café Nghệ Sĩ*, (với hai anh Thế Phong & Đông Sơn), hoặc đang dạo chơi đâu đó, buổi chiều hay buổi sáng, là tôi hô hào lũ trẻ túi xách đeo vai, áo mưa mặc thêm vào cho ấm, từng cặp đèo nhau trên xe gắn máy, ra cái quán tồi tàn nơi đầu dốc chợ Dalat uống cốc *café* “biệt thị”, ghé trạm xăng đổ đầy bình, phóng xuống Nha Trang ngay.

Chàng Goldmund tâm hồn rũ héo bấy giờ như được bơm đầy sinh lực trên chiếc xe chạy như đuổi gió; băng qua những núi rừng bát ngát; đến đâu thích thì ngừng dăm phút, co ro tìm hơi ấm trong điều thuốc lá, ăn cùng lũ trẻ ổ bánh mì nóng, xong lại tiếp tục lên đường trực chỉ hướng Nha Trang.

(Thời gian này Vân San đang ở Sài Gòn nên cũng chạy xe lên Dalat tham dự các cuộc vui với mẹ và em.)

Hai anh Thế Phong & Đông Sơn, bạn hữu, luôn những vị khách thường gặp ở quán Tùng, ai cũng đều RẤT QUEN với cái tánh khí bất chợt này của tôi! Họ bảo tôi “*bay nhanh hơn chim! Mới thấy đó mà đã mất đó!*”

Riêng Âu Cơ và đám nhỏ đôi khi cũng tỏ ra “*chưng hửng*” nhưng rồi tánh trẻ ham vui, ưa thích giang hồ vật, nên dẫu bất ngờ thì bất ngờ, chưng hửng thì chưng hửng mà cũng nhanh tay nhanh chân hưởng ứng “*quyết định đột ngột rất tíc-tắc của người đưa dẫn cuộc chơi*”.

Dĩ nhiên không thể nào tôi giải thích nổi những “hiện tượng” ấy với bất cứ ai, ngay cả với chính mình chẳng nữa. Chỉ luôn luôn nhận thấy trong “bản chất” có điều rằng “*mọi mơ ước trong đời* (biểu tỏ bằng những cuộc chơi trong ba mùa hè ấy) *không chỉ nằm trong chữ ĐẾN* (nghĩa đen lẫn nghĩa bóng) *mà chỉ duy nhất ở chữ ĐI*”.

ĐI là HIỆN TẠI. Còn ĐẾN thì đã trở thành QUÁ KHỨ. Vì vậy mà “*đi và đi, không cần đích đến.*” Biền biệt như mây trời. Bàng hoàng như cơn mộng! Có khi chưa “khởi hành” đã nghĩ đến điều “chạy tiếp”. Có khi “vừa đến” tại chỗ rồi, lại muốn “bỏ đi” ngay!

Không biết đó có phải là nỗi “vô tâm” KHÔNG THỂ THIẾU trong trái tim người nghệ sĩ? Có phải nhờ thế mà vượt lên trên được biết bao cuộn sóng đời? Phải chăng “*sự mau chóng quay lưng với một dĩ vãng*” để phóng về tương lai là điều RẤT CẦN THIẾT?

Còn Dĩ Vãng thì sao?

Câu đáp: Như ở một lá thư nào đã viết, DĨ VÃNG vẫn được đặt nằm yên ở đó, không xao động, không di lệch... Cho đến bao giờ “nó” đã được Thời Gian gạn lọc, làm biến thành Kỷ Niệm, thì lúc bấy giờ mới được tôi lôi ra nhìn ngắm mà thôi.

Một bức tranh ĐỜI ĐÃ VẼ và trở thành hoàn hảo, chứ không còn là ĐANG VẼ đầy những màu sắc đậm nhạt lem luốc xấu đẹp!

Ra Nha Trang, tới Cảng Lương Sơn, ăn mực nướng, ngủ trên ghe với các người chài lưới, nghe sóng bập bùng dưới đáy; vào Cam Ranh đáp thuyền qua một đảo hoang, vùi mình trên cát, hít đầy vào hồn mùi hơi muối mặn; lại về Nha Trang trầm mình trong nước ấm từ sáng sớm, nghe thời gian mỉm cười trên những bước dạo, nghe sóng vỗ liên hồi ai oán, nghe những linh hồn vật vờ khóc than trên biển lạnh nửa khuya...

Có kỷ niệm này rất TUYỆT, cần ghi ngay vào đây kéo thôi quên mất.

Mùa hè 2008, tôi mua được căn nhà bé tí teo đối diện Cảng Lương Sơn, Nha Trang.

Mùa đông 2008 cùng Âu Cơ quay về VN lần nữa. Ra xin chú LỘC chủ nhà cho cả bọn ngủ lại đó một tối để nghe tiếng sóng gào cho đã. Chú đồng ý, sắp cho một chiếc chiếu rộng để cả bọn mẹ con cô cháu 8 người nằm “xếp lớp cá mò” sát bên nhau. Bên kia đường là mặt biển.

Đó là lần đầu tiên (và có lẽ duy nhất) tôi “**được cơ may đưa tay chạm thật sự lên trên Cái Đẹp.**”

Nhưng, nói mơ hồ quá, sẽ không ai hiểu. Thôi thì RÁNG tìm lời giải thích. Chũ Ráng ở đây rõ ràng là “ráng” bởi khó có đủ từ, đủ chữ để viết ra điều mình muốn viết.

Chỉ biết rằng đêm ấy, khoảng 23 giờ, rời chiếc chiếu có đám trẻ đang say ngủ, tôi một mình ra đứng giữa lòng đường quốc lộ, nghe tiếng biển gào trong tiếng gió rít giữa khuya.

Trời lạnh cắt da ở những ngày cận Tết. Không gian trống trơn, chẳng tiếng động nào ngoài tiếng gào của biển và tiếng rền của gió. Tưởng như có tiếng khóc của em gái Ngọc Huyền từ xa khơi vọng lại. Cả con người chết đứng, tâm tư hoàn toàn rơi vào trạng thái ngây ngất (y hết những khi bắt đầu lơ mơ theo một cơn say! Tôi chẳng đã từng là “tay uống rượu có hạng” đó sao?) Ngắm thật nhanh, trong đời đọc biết bao quyển sách hay, nghe biết bao khúc giao hưởng cổ điển, nhìn biết bao bức tranh bức tượng đẹp... vậy mà chưa lần nào lại “**bắt gặp được cái Đẹp thật sự**” với đủ sắc màu tuyệt diệu, “**như chính ngay khi ấy**”.

Thật lạ!

Chưa bao giờ biết được những điều như thế. **Cảm nhận thực sự** bàn tay dịu dàng của Bà Mẹ Thiên Nhiên đang vuốt lên trên má. Cái Đẹp CÓ THẬT mà không là vẽ vờ tô điểm qua Văn Chương chữ nghĩa. Cái Đẹp của Thiên Nhiên bất ngờ hòa chung vào cái Đẹp nội tâm.

Chỉ mình mình với “*Nó*”! Chỉ mỗi trái tim tôi với biển đen thăm thẳm, với gió khóc trên không, với bóng tối cuối đường quốc lộ, với ánh đèn lập lòe rất xa từ một làng chài phía bên kia biển. Tất cả hòa lại với nhau, làm thành một khối rất Đẹp ôm lấy tôi, bao trọn cả con người, dù cái Đẹp ấy kéo dài trong chỉ phút giây!

Đẹp quá! Tuyệt diệu quá! Bao giờ tĩnh tâm nhớ lại cũng vẫn cứ thấy lòng rung động.

Có điều, sau đó trở lại Lương Sơn nhiều lần mà CHẴNG CÒN lần nào tìm lại được xúc cảm rất tuyệt vời kia.

#### IV.

Những cuộc “*chạy trốn*” không chỉ dừng ở một Nha Trang mà còn trốn vào rừng Dalat, ngủ lại nơi một cái chòi trên rẫy café của gia đình một người bạn Thượng, đốt củi thông sưởi ấm, nghe gió lạnh tí tê điệu hát, nghe mưa buồn rơi trên đồi núi, nghe ãnh ương côn trùng cất lên bài ca chào đón người lữ khách, nghe giọng nói của bà mẹ Thiên Nhiên dịu ngọt bên tai.

Những lời như muốn nói riêng với tôi:

*“Con ơi! Nợ đời con chưa trả đủ. Mẹ già đang cần con. Âu Cơ đang cần con. Độc giả đang chờ con. Con phải tiếp tục mạnh bước trên con đường đã chọn!”*

#### **\*/ Thêm một lời thư:**

*Wed, 21 Mar 2007*

*Bông Giấy thương mến,*

*Thanh Vân đã nhận được sách BG gửi cho bữa thứ Ba, nhưng tối hôm qua thứ Hai bị bận quá nên không viết ngay cho bạn. Lại điều rằng sao BG biết mà gửi đúng hai tập Thiên Nga? Đọc xong bộ ấy trong kỳ nhận lần trước, thích, nên đã gửi đi cho người bạn Đặng Tiến bên Tây. (Họ rất thích đọc BG nhưng vẫn tự ái không đi mua!) “Les grands esprits se rencontrent”, BG hí?...*

*Cảm ơn BG thật nhiều. Nhớ giữ gìn sức khỏe, Văn Học còn cần những người như BG. BG mà phung phí hay thờ ơ với sức khỏe chính là có tội với Văn Học đó. Thương BG nhưng vẫn cảm thấy BG đã sống một cuộc đời đáng sống và cũng rất giàu, vì BG đã có tất cả những gì mà mọi người (cả nam lẫn nữ) trên trái đất đều thèm muốn. Như vậy cũng “đủ một đời” phải không người bạn tài hoa (nhưng xin đừng “mệnh bạc”) củ*

*Thanh Vân? Thương mến.*

#### **\*/ Lại một lá thư:**

*Fri, 29 Jun 2007*

*Kính gửi chị Trần Thị Bông Giấy.*



Em tên Sao Mai, là một độc giả sống ở Việt Nam. Qua lời giới thiệu của một người bạn, em được có dịp xem những tác phẩm của chị từ website mang tên chị. Em bị cuốn hút từ khi xem Nước Chảy Qua Cầu, đến Một Truyện Dài Không Có Tên... bởi tính chân thực của nó. Rồi, như là một điều không thể thiếu được trong ngày, mỗi khi rảnh, em lại vào xem, có khi cho đến tận khuya.

Em bị cuốn hút ở chỗ: Chị không ngại viết về mình, viết về đoạn đường đau khổ đã qua, về những trải nghiệm của mình một cách chân thực; và điều đáng quý nhất là chị nhắc đến những người đã từng đem lại sự đau khổ cho chị bằng giọng văn rất cao thượng, khiến người đọc không thấy có ác cảm với họ, mà chỉ là “**cảm thông**” cùng họ và “**thương**” chị càng nhiều hơn. Em nghĩ, chị đã thành công.

Có điều thú vị hơn em nhận ra chính là trang web của chị thật đẹp. Sự kết hợp giữa nội dung câu chuyện và cách trình bày tạo nên một bức tranh nghệ thuật hài hòa, điều hiếm có trong rất nhiều website trên net văn chương mà em có dịp xem. Có thể được tóm tắt trong hai chữ “**thanh thoát**”. Em rất thích và xin có lời ngưỡng mộ.” (SM).

**\*/ Và những lời thư rất đẹp:**

Canada, Sun, 10 Feb. 2005

Hôm nay xin chị cho phép em được viết “chị BG thương mến”. Em muốn viết câu này lâu rồi, hơn 2 năm trước, sau khi đọc hết những tác phẩm của chị; nhưng sợ mình suồng sả quá nên không dám.

Không phải em chỉ thương chị như một nhân vật trong các tác phẩm chị, mà thương chị như một người thân trong gia đình, một tình thương có thể sờ mó chứ không phải thoang thoảng chung chung.

Chị đã sống một cuộc đời bằng ba bốn cuộc đời gộp lại của những người khác. Chị đã trải qua nhiều cuộc tình mà người khác chỉ mơ có một cũng không xong. Chị đã có những người bạn chí tình chí nghĩa. Chị đã được phụng dưỡng mẹ già, chăm sóc em út, nuôi dạy con cái nên người... Cuộc sống chị đầy đủ quá, và trên hết, chị đã có một tài sản văn chương vô giá mà không phải ai cũng có.

Cuộc đời chị gặp nhiều đau khổ nhưng cũng tràn đầy hạnh phúc, mấy ai có được? Gian truân hơn nàng Kiều của Nguyễn Du, trôi nổi hơn Clara của Pasternak, bất hạnh hơn Anna của Tolstoi... nhưng đã được thăng hoa, kết tụ bằng những tác phẩm để đời.

Chị đã sống và dám sống, một mẫu người tài hoa hiếm hoi đã dám thách đố với những đố kỵ, ganh ghét để đứng vững trên đôi chân mình, ngạo nghễ nhìn đời, ngẩng cao đầu trước những nghịch cảnh của con Tạo cứ hay cắc cớ trên người.

Hôm nay con sói cô đơn bỗng dưng thắm mệt, lòng chùng xuống, trái tim bơ vơ trống rỗng! Bởi vì suốt cả cuộc đời chị chỉ là một chuỗi dài cố gắng vươn lên để thoát khỏi định mệnh khắc nghiệt, mà thật thì tự trong sâu thẳm tâm tư, chị chỉ là một cô bé con hết sức cô đơn, cần nơi nương tựa. Một cô bé có cái tâm hồn mong

manh, dễ vỡ; một cô bé dại khờ mong ước một bờ vai vững vàng để tựa vào những khi để tuôn những giọt nước mắt đau thương.

Được kết hợp bởi hai tố chất tưởng như đối lập đó mà chị đã trở thành nhà văn TTBG độc đáo, chứ không phải là nhà doanh nghiệp TTBG cứng cáp và thành công, hay tiểu thư, mệnh phụ TTBG thường có mặt trong các buổi văn nghệ từ thiện giúp đỡ người nghèo!

Em đọc những tác giả Việt Nam trước và sau 75, trong và ngoài nước, những tác giả ngoại quốc từ Đông sang Tây cũng nhiều, nhưng nhận thấy (trừ ra những cuốn hồi ký hay tự truyện), hình như không có ai như chị, nhà văn đã viết về chính con người mình như "một nhân vật tiểu thuyết". Ngay như Orhan Pamuk viết "Istanbul" hay "My name is Red" cũng chỉ là những phác họa, ám chỉ, chứ không phải là "cái tôi" thật sự của họ. Do bởi điều tác giả cũng chính là nhân vật trong những quyển tiểu thuyết loại ấy nên khi đọc giả thương yêu hay ghét bỏ nhân vật của truyện, họ cũng thương yêu hay ghét bỏ tác giả luôn!

Và đó là lý do tại sao chị là nhà văn bị ghét bỏ cũng như được thương yêu nhiều như vậy!

Riêng em (mà em nghĩ cũng có rất nhiều độc giả cùng tâm trạng) không thương yêu hay ghét bỏ chị như những nhân vật trong các tác phẩm chị, mà em chỉ thương yêu, kính phục chị như một tác giả có tài, có văn phong thật độc đáo: nhà văn TTBG (không phải là Mây, Thu Vân, hay gì gì khác). Một tác giả chịu nhiều bất công nhất mà từ trước tới giờ em được biết. (Ngay như Hữu Loan hay Phùng Quán, Hoàng Cầm... tuy bị chế độ chà đạp, cuộc sống khốn khổ bần hàn, nhưng họ vẫn có chỗ đứng trong lòng bạn bè, đồng nghiệp. **Không như chị, "hoàn toàn bị cô lập"**).

Đó là lý do tại sao em lại viết thư làm quen, tỏ thái độ ngưỡng phục của mình đối với chị; vì thú thật, em có cái tật là càng ngưỡng mộ người nào, em càng tránh xa người đó; càng yêu mến tài năng của ai, em càng tránh tiếp xúc với họ trên phương diện cá nhân!

Chị ơi, xin hãy cứ tin rằng vẫn còn có "những số đông thầm lặng", chẳng nói gì, chẳng hoan hô gì, mà chỉ im lặng thưởng thức những tác phẩm của các tác giả họ yêu mến. Cũng bởi họ quá thầm lặng nên chẳng ai biết rằng họ đang tồn tại, mà thực sự thì họ vẫn tồn tại. Và số độc giả yêu mến chị theo kiểu đó, em nghĩ cũng không ít đâu.

Câu chúc chị luôn vui mạnh.

Em YC.

\*

\*\*

Thế là vùng dậy, vút đi liền cái Tôi nhỏ bé vào trong sọt rác! Không trốn nữa, mà là "đi tìm niềm vui cho kẻ khác".

- Những bữa cơm cá khô rau luộc ăn cùng các người bạn Thượng; những cốc rượu cần chia nhau bên đống lửa rừng lửa xa gió lạnh nửa khuya.

- Những mẫu “chuyện đời” được nói ra trong không gian biển rộng hay trên vòm trời núi đồi tĩnh mịch... (như những lời khuyên của một người mẹ.)

- Những đôi mắt ngời sáng ánh sao hướng về tôi trên những mẫu rời chúng đang thích thú lắng nghe.

Tất cả những điều như vậy đều là HẠNH PHÚC.

\*

\*\*

### [Nhớ một kỷ niệm:

Vụ nghỉ hè năm 2000, một đêm trong phòng khách sạn ở Nha Trang, tôi bày ra một trò chơi với năm đứa nhỏ (hai trai ba gái khi ấy chỉ từ 10 đến 12 tuổi, đứa mất Tình Cha đứa xa Tình Mẹ, nên đứa nào cũng gọi tôi bằng Mẹ, đặc biệt ở ba đứa con gái).

Nói vui thêm điều này trước khi vào chuyện: *Có lần một khách quen mặt ở café Tùng thấy 3 đứa con gái ríu rít kêu mình là Mẹ, đã thắc mắc hỏi:*

*“Sao khuôn mặt 3 đứa chẳng có điểm nào giống?”*

*Tôi cười: “Bởi chị lấy ba ông chồng khác nhau nên sinh ra ba đứa con khuôn mặt cũng khác!”*

(Trở lại cuộc vui).

Tôi bảo đám trẻ: “Hôm nay mỗi đứa viết ra cho Mẹ một bài luận, ghi rõ cảm nghĩ thật của mình về chuyện đi chơi. Có ba giải thưởng: hạng nhất 100 dollars, hạng nhì 50, hạng ba 10 đồng, hạng tư hạng năm chỉ được một ly kem lạnh. Phần Mẹ, cũng đang viết nhật ký về chuyện ấy.”

Cả 5 đứa con nít cặm cùi ngời viết, vẻ căng thẳng lộ ra trên mặt. Âu Cơ xin được viết bằng tiếng Mỹ.

Khi các bài đã nộp, tôi bảo chúng ra ngoài hành lang chơi với nhau. Còn lại một mình, đọc những bài viết nét chữ xấu, nguệch ngoạc, sai văn phạm, be bét chính tả... Vậy mà lạ, trái tim tôi đâm thất lại từng chập trên những lời ngây thơ, bộc bạch nỗi niềm (chưa biết gọi đó là “đau khổ”) của tất cả 5 đứa trẻ rất thiếu thốn tình thương Cha hoặc Mẹ, có đứa còn thiếu luôn cả hai thứ Tình một lúc.

Đêm ấy, giải nhất 100 dollars được trao vào tay bé Nga, con gái út 8 tuổi của anh Phùng Kim Ngọc với người vợ thứ hai, mẹ tự tử chết hai năm trước, còn cha lại đang ích kỷ mãi mê theo một cô học trò và những con say!

Câu kết của bài bé Nga, viết như sau:

*“Từ trước tôi chưa bao giờ được vui như trong mùa nghỉ hè này sống cạnh chị Âu Cơ và Mẹ BG của tôi!”]*

Bé Nga rất được Âu Cơ thương. Ở các vụ nghỉ hè, khởi đi từ khi đặt chân xuống phi trường TSN kéo dài cho đến lúc đưa tay vẫy nhau lần cuối trước khi khuất bóng hắt đàng sau cánh cửa phi trường, hai con bé quần quýt bên nhau như hình với bóng, ríu rít như đôi chim nhỏ suốt trong các khách sạn, ở café Tùng, café Nghệ Sĩ, ở các cuộc chơi Nha Trang, Dalat.

Có lần anh Ngọc nói với tôi:

“Anh vô vàn cảm ơn em đã cho bé Nga những ngày nghỉ hè vui thú. Bản thân anh không thể làm được như vậy.”

Đầu Xuân 2010, sau khi đoạt giải Á Hậu trường Đại học Dalat, nhân một cuộc leo núi Lang Biang cùng bè bạn, bé Nga bị đột quy, chết liền sau vài phút, lúc ấy chỉ 18 tuổi.

\*

\*\*

Những đồng tiền nhỏ chứa trọn tấm lòng một nhà văn được trao vào tay các đứa bé đánh giày, các ông già bán vé số, các bà lão hành khất nhìn thấy hàng ngày trên những con dốc lạnh Dalat, chính là hạnh phúc THẬT SỰ được tìm thấy.

Hạnh phúc cũng là điều thể hiện trên những cái cười rạng rỡ của Âu Cơ và lũ trẻ, những cuộc chơi rừng băng đèo lội suối, hái café, hái rau bí ban ngày; những buổi khuya ngồi co ro khít sát bên nhau trong căn bếp ám đen màu khói, chia nhau từng sợi mì gói, chuyền tay nhau từng điều thuốc, nghe ngoài song tiếng sương rơi tí tê trên lá, nghe tiếng gió buồn rì rào khúc hát ni non.

Hạnh phúc là thế: Vô tội, giản đơn, không cần hỗ trợ chút gì bởi văn chương, âm nhạc; không vắn vưng gì theo triết lý, khoa học; mà chỉ là những tiếng nói tiếng cười đùa giỡn hân hoan rộn rã.

“*Những thứ*” không chỉ giúp riêng tôi “*đứng dậy*” mà còn chan hòa ra cho Âu Cơ, cho những đứa trẻ thiếu ăn thiếu mặc... “*Chúng*” làm nở ra trong tim và trên khuôn mặt những người-lớn & trẻ-con Kinh & Thượng niềm vui “*sờ mó được, nắm trong tay được*”.

Cái hạnh phúc này, một đời đi tìm không thấy!

Vậy mà chỉ trong một lúc bất ngờ, “*nó đã lù lù hiện ra*” từ giọng nói reo vui bên kia đầu giây điện thoại cách xa nửa vòng trái đất theo cái tin báo: “*Cô BG và em Âu Cơ sẽ lại trở về*” trên một chuyến bay!

\*

\*\*

Bây giờ, hơn 10 năm trôi qua (kể từ mùa hè 2000 có hai anh Thế Phong & Đông Sơn cùng tham dự), bé Nga đã chết, Nguyễn Thuần đã chết, chú Trần Văn Định đã chết, chú Quảng Phi Nôm đã chết, anh Đông Sơn đã chết, chú Quang mập 62 Trần Phú Nha Trang đã chết, chú Nguyễn Công Quang Dalat đã chết, bác Ba Gù Triệu Trung Tiên cũng đã bán thân bất toại sắp chết, các đứa nhỏ đã lớn, đứa đi lấy chồng, đứa đi lấy vợ, luôn cả Âu Cơ, tản mác mọi phương, sướng khổ chẳng biết!

Tất cả *Họ* và Âu Cơ chỉ là *những “người đi qua đời”* tôi ở một thời điểm, một giai đoạn, nhưng tấm lòng (gói vào trong vài lá thư nhỏ nhỏ gửi về tôi sau mỗi vụ nghỉ hè), đều được cất kỹ vào kho tàng ký ức (rất trân trọng quý báu) theo những kỷ niệm xảy ra từ lúc mới bắt đầu “*nhập vào cuộc chơi trong ba vụ nghỉ hè*” mà khởi đi.

Cũng có một điều tôi “**tin được**”:

-Kỷ niệm vẫn sẽ còn là dấu ấn rất đẹp trong tâm hồn đám trẻ (luôn cả Âu Cơ) mỗi khi nhớ lại. Những kỷ niệm chứa đầy các tiếng cười và tấm lòng chia sẻ nơi kẻ “cho” và người “nhận” qua các “*mẩu chuyện Đời*” được “*cô Bông Giấy kẻ*” cho “*máy đĩa nhỏ*” nghe.

Mọi sự rồi cũng trôi vào dĩ vãng (như ai nấy đều nói). Nhưng với tôi, dĩ vãng được đồng hóa cùng kỷ niệm, biến thành kỷ niệm sau khi đã được Thời Gian sàng lọc. Trong trái tim một con người rất chung thủy, chúng được khoác cho một linh hồn, một sự sống. Và dưới ngòi bút của một nhà văn yêu cái Đẹp thì mọi dĩ-vãng-kỷ-niệm nào cũng đều là ***bất tử thiên thu***.

*Trần Thị Bông Giấy*

*(Bài viết xong tại San Jose, thứ Năm Aug. 31/2017 8:23 AM)*

*[]*